

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng 4 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2026**  
**trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện Công văn số 458/BNMT-TSKN ngày 15/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường chỉ đạo nuôi trồng thủy sản, đảm bảo kế hoạch tăng trưởng năm 2026 và Kế hoạch số 075/KH-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch bệnh động vật giai đoạn 2026 - 2030, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với những nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý các loại dịch bệnh thủy sản trên địa bàn, hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại do dịch bệnh xảy ra, góp phần phát triển sản xuất thủy sản ổn định, bền vững.

- Thực hiện phương châm “phòng bệnh là chính”, trong đó tập trung vào quản lý chặt chẽ môi trường nuôi, tăng cường vệ sinh, tiêu độc khử trùng ao nuôi, kiểm soát nguồn giống và nguồn nước; áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong nuôi trồng thủy sản. Đồng thời, xem công tác giám sát chủ động, quan trắc môi trường và cảnh báo dịch bệnh là nhiệm vụ trọng tâm nhằm phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh nguy hiểm.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống dịch bệnh, góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe con người và phát triển kinh tế trong nuôi trồng thủy sản.

- Chủ động xây dựng phương án và dự trữ đầy đủ hóa chất, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; bảo đảm sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra, ngăn chặn hiệu quả sự bùng phát, lây lan trên diện rộng, cũng như giảm thiểu nguy cơ xâm nhiễm các tác nhân gây bệnh nguy hiểm và bệnh mới nổi vào địa bàn tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Công tác phòng, chống dịch bệnh phải được triển khai thường xuyên, liên tục, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã, đúng quy định; thực hiện theo phương châm

“phòng là chính, phát hiện sớm, xử lý nhanh, không chể kíp thời”, phù hợp tình hình thực tế của từng địa bàn.

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản phải tuân thủ đúng quy định và ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan; phân công rõ trách nhiệm, nội dung công việc và tiến độ thực hiện, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, không gây lãng phí nguồn lực.

- Chủ động bố trí đầy đủ nguồn lực (nhân lực, vật tư, hóa chất, phương tiện, kinh phí,...) phục vụ cho công tác giám sát dịch bệnh, xử lý khử trùng ổ dịch và kiểm dịch.

- Công tác báo cáo, cung cấp và cập nhật thông tin dịch bệnh phải kịp thời, trung thực, chính xác; thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân và các cơ sở nuôi trồng thủy sản áp dụng các biện pháp phòng bệnh tổng hợp, mô hình nuôi bền vững, an toàn sinh học, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn phòng dịch bệnh trên thủy sản nuôi**

- Tuyên truyền, phổ biến về Luật Thú y, Luật Thủy sản và các quy định của pháp luật về thú y thủy sản, cơ chế chính sách hỗ trợ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản; tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản,... đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh lĩnh vực nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của người dân để nghề nuôi trồng thủy sản phát triển bền vững và mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân.

- Tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ lĩnh vực thú y thủy sản cho các đối tượng tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản đặc biệt là ở cấp cơ sở để hoạt động quản lý dịch bệnh động vật thủy sản được thực hiện kịp thời và hiệu quả.

- Đa dạng hình thức tuyên truyền về hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản thông qua các phương tiện truyền thông, in ấn tờ rơi, áp phích... để có thể phổ biến rộng rãi đến người dân các thông tin về dịch bệnh động vật thủy sản.

### **2. Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản**

#### **2.1. Giám sát chủ động phát hiện sớm dịch bệnh:**

##### **a) Đối với tôm giống**

- Tổ chức giám sát chủ động tại các cơ sở, khu vực sản xuất giống (thực hiện lấy mẫu ngẫu nhiên xét nghiệm mầm bệnh). Tổ chức xét nghiệm tác nhân gây bệnh

nguy hiểm trên tôm giống: (1) bệnh Đốm trắng do vi rút White spot disease - WSSV; (2) bệnh Hoại tử gan tụy cấp tính do Vi khuẩn *Vibrio parahaemolyticus* (Acute hepatopancreatic necrosis disease - AHPND); (3) bệnh Hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô do vi rút (Infectious hypodermal and hematopoietic necrosis disease - IHHNV); (4) bệnh Vi bào tử trùng ký sinh (Enterocytozoon hepatopenaei - EHP); (5) bệnh Hoại tử gan tụy do vi khuẩn (NHP-B); (6) bệnh Hoại tử cơ do vi rút (infectious myonecrosis virus - IMNV).

- Thực hiện thu mẫu xét nghiệm giám sát chủ động đối với tôm giống 240 mẫu/năm (200 mẫu tôm giống và 40 mẫu tôm bố mẹ).

### **b) Đối với tôm nuôi thương phẩm**

- Tổ chức giám sát chủ động tại các cơ sở nuôi tôm thương phẩm (thực hiện lấy mẫu ngẫu nhiên tại các cơ sở/vùng nuôi thủy sản trọng điểm). Tổ chức xét nghiệm tác nhân gây bệnh nguy hiểm trên tôm nước lợ (tôm thẻ chân trắng, tôm sú) nuôi thương phẩm: (1) bệnh Đốm trắng do vi rút White spot disease - WSSV; (2) bệnh Hoại tử gan tụy cấp tính do Vi khuẩn *Vibrio parahaemolyticus* (Acute hepatopancreatic necrosis disease - AHPND); (3) bệnh Hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô do vi rút (Infectious hypodermal and hematopoietic necrosis disease - IHHNV); (4) bệnh Vi bào tử trùng ký sinh (Enterocytozoon hepatopenaei - EHP); (5) bệnh Hoại tử gan tụy do vi khuẩn (NHP-B); (6) bệnh Hoại tử cơ do vi rút (infectious myonecrosis virus - IMNV).

- Thực hiện thu mẫu xét nghiệm giám sát chủ động đối với tôm nuôi thương phẩm 640 mẫu/năm.

### **c) Các đối tượng thủy sản khác**

Thực hiện thu 15 mẫu giám sát chủ động các bệnh do vi khuẩn (*Streptococcus* spp, *Pseudomonas* spp, *Aeromonas* spp), bệnh nấm, bệnh ký sinh trùng 10 mẫu trên cá (trên thủy sản nuôi khác); làm kháng sinh đồ đối với vi khuẩn (07 loại kháng sinh); ký sinh trùng (*Perkinsus*) trên 05 mẫu nhuyễn thể nuôi.

### **2.2. Giám sát bị động theo khai báo:**

Thực hiện giám sát bị động 60 mẫu; trong đó 40 mẫu trên tôm nuôi thương phẩm, thực hiện xét nghiệm 04 chỉ tiêu bệnh: bệnh Đốm trắng do vi rút White spot disease - WSSV, bệnh Hoại tử gan tụy cấp tính do Vi khuẩn *Vibrio parahaemolyticus* (AHPND), bệnh Hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô do vi rút (IHHNV), bệnh Vi bào tử trùng ký sinh (EHP); 10 mẫu của nuôi xét nghiệm bệnh đốm trắng (WSSV), bệnh trắng đuôi (MrNV); 05 mẫu cá xét nghiệm bệnh do vi khuẩn (*Streptococcus* spp, *Pseudomonas* spp, *Aeromonas* spp); làm kháng sinh đồ đối với vi khuẩn (07 loại kháng sinh); 05 mẫu nhuyễn thể xét nghiệm bệnh do ký sinh trùng (*Perkinsus*).

### **a) Kiểm tra, xác định dịch bệnh và thu mẫu**

- Khi tiếp nhận thông tin khai báo của hộ nuôi hoặc thông báo của chính quyền địa phương về trường hợp thủy sản nuôi chết bất thường chưa xác định được nguyên nhân, Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh phối hợp địa phương tổ

chức kiểm tra, xác minh thực tế tại cơ sở nuôi, bao gồm: khảo sát hiện trạng ao nuôi, quan sát triệu chứng bệnh trên tôm, điều kiện môi trường và nhật ký ao nuôi.

- Tại hiện trường, thực hiện ghi chép thông tin, chụp ảnh/video (khi cần thiết) và đo, ghi nhận các chỉ tiêu môi trường cơ bản như: Nhiệt độ, pH, độ kiềm, độ mặn, khí độc,... (nếu có điều kiện).

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, tiến hành thu mẫu thủy sản bệnh và mẫu môi trường nuôi (nước ao, bùn/đáy ao khi cần thiết), thực hiện gửi xét nghiệm theo quy định để xác định tác nhân gây bệnh. **Nội dung xác định tác nhân gây bệnh này được lồng ghép thực hiện trong nội dung giám sát chủ động.**

**b) Xử lý kết quả giám sát và hóa chất xử lý, khử trùng, tiêu hủy động vật thủy sản bị bệnh (không chờ công bố dịch)**

- Trường hợp kết quả xét nghiệm bệnh dương tính, cơ sở nuôi, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh quy định tại Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản (viết tắt là Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT).

- Khi có kết quả xét nghiệm bệnh dương tính và khi có ổ dịch phát sinh, chủ động sử dụng hóa chất Chlorine (dự trữ) để hỗ trợ người nuôi xử lý mầm bệnh (không phải chờ kết quả công bố dịch của Ủy ban nhân dân tỉnh) hoặc hướng dẫn người nuôi khử trùng bằng hóa chất được phép sử dụng sau khi thu hoạch hoặc tiêu hủy động vật thủy sản, đảm bảo không còn mầm bệnh, dư lượng hóa chất và đảm bảo vệ sinh môi trường.

**c) Công tác kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh và quản lý sử dụng hóa chất hỗ trợ chống dịch**

- Công tác kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản được thực hiện thường xuyên tại các vùng nuôi thủy sản, nhằm nắm bắt thông tin dịch bệnh và hướng dẫn hộ nuôi việc thực hiện các biện pháp phòng bệnh tại địa bàn cơ sở, tuyên truyền thực hiện phương châm “3 không” (không giấu dịch, không xả thải chưa xử lý, không vớt xác thủy sản).

- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý hóa chất, việc cấp phát hỗ trợ, sử dụng tại địa phương và hộ nuôi, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, số lượng, yêu cầu kỹ thuật; ghi chép, báo cáo việc cấp, sử dụng hóa chất hỗ trợ, lưu trữ hồ sơ, chứng từ liên quan đến tiếp nhận, quản lý, cấp hỗ trợ chống dịch bệnh.

**d) Kiểm tra, giám sát các đối tượng thủy sản nuôi khác mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, chết chưa rõ nguyên nhân và chết bất thường (gồm: Nghêu, hào, cua, cá nuôi đất liền, ven biển, biển, đảo)**

- Thực hiện Điều 13 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNPTNT, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh chủ trì phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn tổ chức công tác kiểm tra, giám sát tình hình sức khỏe động vật thủy sản nuôi, điều tra ổ dịch trên toàn địa bàn, bao gồm thủy sản nuôi tại vùng đất liền, ven biển, biển và hải đảo.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tại các vùng nuôi, nhất là trong thời điểm giao mùa, mùa mưa hoặc khi môi trường biến động mạnh, giai đoạn có nguy cơ phát sinh dịch bệnh cao và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ cơ sở nuôi.

- Điều tra ổ dịch chỉ được thực hiện đối với ổ dịch bệnh mới xuất hiện; ổ dịch bệnh thuộc Danh mục bệnh phải công bố dịch xảy ra ở phạm vi rộng, làm chết nhiều động vật thủy sản; khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ cơ sở nuôi.

### **3. Công tác chống dịch bệnh (khi có dịch bệnh phát sinh)**

#### **3.1. Khai báo và xác minh ổ dịch:**

- Chủ cơ sở nuôi, người hành nghề thú y, thủy sản, người phát hiện động vật thủy sản mắc bệnh, chết nhiều hoặc có dấu hiệu mắc bệnh, bất thường phải báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan chuyên ngành thú y thủy sản nơi gần nhất.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phân công cán bộ chuyên môn phối hợp với Trưởng ấp và cơ sở nuôi có động vật thủy sản mắc bệnh kiểm tra thông tin, chẩn đoán lâm sàng, hỗ trợ cơ quan quản lý chuyên ngành thú y lấy mẫu xét nghiệm, đồng thời xác minh tình hình thiệt hại và báo cáo theo biểu mẫu của Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Trong trường hợp dịch bệnh lây lan nhanh trên phạm vi rộng, gây chết nhiều động vật thủy sản, chủ cơ sở nuôi, người phát hiện động vật thủy sản mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh có thể báo cáo vượt cấp lên chính quyền và cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh để kịp thời tổ chức chống dịch.

#### **3.2. Xử lý ổ dịch bệnh động vật thủy sản:**

- Thực hiện các quy định tại Điều 33 Luật Thú y năm 2015 và khoản 8 Điều 12 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; áp dụng các biện pháp kỹ thuật phòng, chống đối với một số bệnh động vật thủy sản và theo hướng dẫn Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh hướng dẫn, giám sát chủ cơ sở nuôi thực hiện xử lý động vật thủy sản mắc bệnh bằng một trong các hình thức sau:

(i) Thu hoạch động vật thủy sản mắc bệnh (thực hiện theo quy định tại Điều 16 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT): Thông báo với Ủy ban nhân dân cấp xã về mục đích sử dụng, khối lượng, các biện pháp xử lý, kế hoạch thực hiện và biện pháp giám sát việc sử dụng động vật thủy sản mắc bệnh; không sử dụng động vật thủy sản mắc bệnh làm giống, thức ăn tươi sống cho động vật thủy sản khác; chỉ vận chuyển động vật thủy sản đến các cơ sở thu gom, mua, bán, sơ chế, chế biến (sau đây gọi chung là cơ sở tiếp nhận) và bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh trong quá trình vận chuyển.

(ii) Chữa bệnh động vật thủy sản (thực hiện theo quy định tại Điều 17 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT): Chủ động chữa bệnh động vật thủy sản mắc bệnh theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y; chỉ sử dụng các loại thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học có trong Danh mục thuốc thú y dùng trong

thú y thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam, đồng thời sử dụng đúng liều lượng của thuốc theo hướng dẫn của nhà sản xuất, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh; ghi chép quá trình sử dụng các loại sản phẩm.

### **3.3. Tiêu hủy động vật thủy sản mắc bệnh (theo quy định tại Điều 18 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT):**

- Trình tự thực hiện tiêu hủy:

(i) Căn cứ kết quả xét nghiệm xác định mầm bệnh của phòng thử nghiệm quy định tại điểm a hoặc điểm b Khoản 6 Điều 14 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT hoặc văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh kết luận động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tiêu hủy động vật thủy sản; báo cáo Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh để theo dõi và hỗ trợ chuyên môn.

(ii) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tiêu hủy động vật thủy sản mắc bệnh theo quy định của pháp luật về thú y và pháp luật khác có liên quan.

(iii) Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ban hành quyết định tiêu hủy, Tổ tiêu hủy (gồm: Đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh, trưởng ấp và chủ cơ sở có động vật thủy sản mắc bệnh) có trách nhiệm triển khai thực hiện khoanh vùng ổ dịch, tổ chức tiêu hủy và lập biên bản tiêu hủy theo quy định hiện hành.

- Hóa chất sử dụng để tiêu hủy, khử trùng được xuất từ Quỹ dự trữ Quốc gia, Quỹ dự phòng địa phương, của chủ cơ sở nuôi hoặc các loại hóa chất có công dụng tương đương trong Danh mục thuốc thú y dùng trong thú y thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam.

### **3.4. Khử trùng sau thu hoạch, tiêu hủy đối với ổ dịch:**

- Chủ cơ sở thực hiện:

(i) Khử trùng nước trong bể, ao, đầm; khử trùng công cụ, dụng cụ, lồng nuôi, lưới; xử lý nền đáy, diệt giáp xác và các vật chủ trung gian truyền bệnh bằng hoá chất được phép sử dụng sau khi thu hoạch hoặc tiêu hủy động vật thủy sản, đảm bảo không còn mầm bệnh, dư lượng hóa chất và đảm bảo vệ sinh môi trường;

(ii) Thông báo cho cơ sở nuôi liên kề, có chung nguồn cấp thoát nước để áp dụng các biện pháp phòng bệnh, ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

- Những người tham gia quá trình xử lý, tiêu hủy động vật thủy sản phải thực hiện việc vệ sinh cá nhân để tiêu diệt mầm bệnh, không làm phát tán mầm bệnh ra ngoài môi trường và cơ sở nuôi khác.

### **3.5. Công bố dịch bệnh:**

- Việc công bố dịch bệnh động vật phải bảo đảm đủ điều kiện, đúng thẩm quyền, công khai, chính xác, kịp thời.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố dịch bệnh khi có đủ các điều kiện: Có ổ dịch bệnh động vật thuộc danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra và

có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới; có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; có văn bản đề nghị công bố dịch của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh.

### **3.6. Các biện pháp chống dịch bệnh:**

Xã, phường có dịch bệnh xác định là vùng dịch, các xã tiếp giáp với các xã có dịch được xác định là vùng dịch uy hiếp. Ủy ban nhân dân cấp xã huy động nguồn lực tại địa phương, lực lượng thú y, thủy sản, công an, quản lý thị trường,... tổ chức thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các biện pháp chống dịch bệnh theo quy định tại Điều 35 Luật Thú y năm 2015.

**3.7. Công bố hết dịch bệnh:** Việc công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Thú y năm 2015.

### **4. Về vật tư, hóa chất, trang thiết bị**

- Dự trữ vật tư, hóa chất cần thiết để triển khai các biện pháp, phòng, chống, hỗ trợ cho chủ cơ sở nuôi khi công bố dịch và cả khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch.

- Trang bị hệ thống máy xét nghiệm (PCR), dụng cụ, hóa chất xét nghiệm để phục vụ công tác chẩn đoán, xét nghiệm giám sát dịch bệnh; duy trì chứng nhận ISO17025:2017 và phòng thử nghiệm được cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

### **5. Công tác kiểm dịch và kiểm soát vận chuyển**

- Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh đối với các lô tôm giống đạt yêu cầu theo quy định Thông tư số 03/2026/TT-BNNMT ngày 13/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các tỉnh thực hiện các biện pháp tăng cường kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật thủy sản (theo khoản 5 Điều 28 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT).

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng (Cảnh sát giao thông, Quản lý thị trường,...) thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định của pháp luật về vận chuyển động vật thủy sản (theo Khoản 2 Điều 28 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT), xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lĩnh vực thú y theo quy định.

### **6. Kiểm tra, giám sát cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh**

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, đánh giá và cấp Giấy chứng nhận theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá định kỳ duy trì điều kiện và giám sát dịch bệnh đối với các bệnh đã được công nhận sau khi được cấp giấy chứng nhận an toàn. Tổ chức kiểm tra, đánh giá đột xuất theo thẩm quyền khi phát hiện vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh có nguy cơ phát sinh, làm lây lan dịch bệnh.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất thủy sản đăng ký chứng nhận an toàn dịch bệnh; đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về lấy mẫu, bảo quản mẫu cho các cơ sở, vùng có nhu cầu.

### **7. Tham gia tập huấn, hội nghị chuyên đề về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản**

Thực hiện Khoản 5 Điều 24 Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh cử cán bộ, công chức chuyên môn tham gia các lớp tập huấn, Hội nghị trong và ngoài tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản, nhằm cập nhật kịp thời kiến thức, ứng dụng công nghệ số trong quản lý dịch bệnh, tìm hiểu về tác nhân gây bệnh mới nổi, kỹ thuật giám sát, quan trắc, ứng phó,...; đồng thời trao đổi, học hỏi kinh nghiệm từ các tỉnh, viện nghiên cứu và tiếp thu các biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả.

*(Chi tiết danh mục nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo).*

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2026 do ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật. Trong đó, gồm: Kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2026 đã giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường 2.170.000.000 đồng (Hai tỷ một trăm bảy mươi triệu đồng); trường hợp xảy ra dịch bệnh sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 khi không cân đối được dự toán đã giao đầu năm.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh**

- Phân công các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai, quán triệt Kế hoạch này đến các sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các xã, phường, thu thập số liệu báo cáo đánh giá tình hình, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống dịch trong từng thời điểm sát với tình hình thực tế.

### **2. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì lập dự toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt kinh phí cho đơn vị thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh; tăng cường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nghiêm túc quy trình, quy định về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân có hoạt động nuôi trồng thủy sản tuân thủ lịch thời vụ thả giống, cơ sở sản xuất

tuân thủ quy hoạch, kế hoạch sản xuất của ngành nông nghiệp khuyến cáo; thực hiện đúng các biện pháp phòng, chống dịch: giám sát dịch bệnh, tập huấn, lấy mẫu, xử lý, tiêu hủy thủy sản mắc bệnh, khử trùng môi trường, dập dịch theo quy định,...

- Tổng hợp báo cáo tình hình bị thiệt hại do dịch bệnh và nhu cầu hỗ trợ thiệt hại trên cơ sở báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có) gửi Sở Tài chính thẩm định, cân đối, bố trí nguồn kinh phí, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc hỗ trợ cho người dân tái sản xuất theo quy định. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường hỗ trợ hóa chất dập dịch từ quỹ dự trữ Quốc gia.

- Chỉ đạo cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý chuyên ngành thú y thủy sản chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch: Các biện pháp xử lý, tiêu hủy thủy sản, tiêu độc khử trùng môi trường nuôi trồng thủy sản; giám sát, dự báo tình hình dịch bệnh,... thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh, kịp thời phát hiện khi có dịch bệnh phát sinh, có khả năng lây lan diện rộng đề xuất các giải pháp ngăn chặn, phòng, chống hiệu quả. Định kỳ, đột xuất báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường tình hình thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch đã đề ra và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Xử lý những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch; tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.

### **3. Sở Tài chính**

- Kiểm tra, thẩm định dự toán chi tiết thực hiện kế hoạch theo nhu cầu, tình hình dịch bệnh phát sinh thực tế trên cơ sở định mức chi tiêu tài chính, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp kết quả hỗ trợ thiệt hại để khôi phục sản xuất trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Tài chính xem xét, hỗ trợ kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương cho tỉnh.

### **4. Sở Công Thương**

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Sở phối hợp với cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường quản lý, kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp phục vụ cho nuôi trồng thủy sản lưu thông trên thị trường; phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chức năng thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra xử lý các trường hợp vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm, gian lận thương mại, công tác phòng, chống dịch bệnh cho thủy sản nuôi.

### **5. Công an tỉnh**

Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương chủ động phòng ngừa, đấu tranh xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh đối với thủy sản. Năm tình hình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước liên quan đến phòng, chống dịch bệnh thủy sản, kịp

thời phát hiện những vấn đề phức tạp phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự để tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết.

## **6. Sở Y tế**

Chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thực hiện quy chế phối hợp với các Chi cục có liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc giám sát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

## **7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các chủ trương, các quy định về nuôi trồng thủy sản, an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh cho thủy sản, các giải pháp đối phó với biến đổi khí hậu, trên các phương tiện thông tin truyền thông để nâng cao nhận thức cho người dân.

## **8. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Căn cứ vào Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động xây dựng Kế hoạch và kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2026 trên địa bàn cấp xã và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đến các khóm, ấp.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp xã, phân công thành viên trong Ban chỉ đạo, phụ trách chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh đến tận các địa bàn trọng điểm, phối hợp các đoàn thể vận động, hướng dẫn người nuôi thủy sản thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành chuyên môn; thường xuyên họp giao ban, báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân cấp xã và Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh).

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, bố trí cán bộ trực tiếp tham gia vào công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản, xử lý ô nhiễm môi trường và hướng dẫn người dân khắc phục thiệt hại và khôi phục lại sản xuất trên địa bàn cấp xã.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra kịp thời xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đối với các cơ sở nuôi trồng thủy sản vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh, tự ý xả thải chất thải, nước thải chưa qua xử lý ra môi trường bên ngoài; cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, thức ăn, thuốc thú y thủy sản buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, cấm sử dụng.

- Chỉ đạo cơ quan thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người nuôi thủy sản thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản để nông dân hiểu biết được sự nguy hiểm, tác hại của dịch bệnh, thiệt hại về kinh tế và thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ cho người dân kịp thời, đúng chế độ, chính sách, quyết toán kinh phí, vật tư từ nguồn hỗ trợ theo phân cấp quản lý đúng quy định, không để lãng phí, tiêu cực xảy ra.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, những vấn đề chưa phù hợp cần điều chỉnh, bổ sung, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục IV;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Chi cục Thủy sản;
- Phòng NN-XD (Kha11);
- Lưu: VT, TH21/4.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Sử**